TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 07/2018/DS-ST
Ngày 11 – 01 - 2018
V/v bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Chiến
Ông Huỳnh Minh Bền
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Út - là thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau tham gia phiên toà***: Bà Trần Thị Kim Luyến – kiểm sát viên .

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 363/2017/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 901/2017/QĐXXST-DS ngày 30/11/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Từ Thị Kim C (có mặt)
Địa chỉ: Số 19, đường Q, khóm 1, Phường P, Tp C, tỉnh Cà Mau
- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Thanh H (vắng mặt)
Anh Phạm Hoàng K (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Nhà không số, đường A, khóm 5, Phường R, Tp C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/9/2017 và lời trình bày của nguyên đơn là chị Từ Thị Kim C trong quá trình giải quyết vụ án, được bổ sung tại phiên tòa thể hiện:

Chị và vợ chồng anh K và chị H buôn bán mặt hàng rau củ tại hai quầy liền nhau thuộc chợ Phường P, Tp C. Vào khoảng 8 giờ ngày 24/7/2017, trong lúc chị đang buôn bán và chuẩn bị hàng hóa thì bị vợ chồng anh K và chị H chửi bới, xúc phạm, chị H đã xông vào dùng tay đánh chị nhiều cái vào đầu và được người dân xung quanh can ngăn. Chị phải đi bệnh viện điều trị. Vụ việc đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp C giải quyết và ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 194 ngày 23/8/2017 với lý do chị không yêu cầu giám định thương tật, không yêu cầu xử lý hình sự đối với hành vi gây thương tích của chị H.

Nay chị yêu cầu chị H và anh K có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe với các khoản như sau:

- Tiền điều trị thương tích và chi phí đi lại là 4.800.000đ.
- Tiền tổn thất tinh thần là 5.000.000đ.
- Tiền mất ngày công lao động của chị là 200.000đ/ngày x 10 ngày = 2.000.000đ.
- Tiền mất ngày công lao động của người nuôi bệnh là: 200.000đ/ngày x 10 ngày = 2.000.000đ.

Tổng số tiền chị yêu cầu anh Khang và chị Hảo phải bồi thường là 13.800.000đ.

Tại phiên tòa, chị C yêu cầu khởi kiện bổ sung về việc do chị H đánh chị làm gãy 01 chiếc răng sứ và làm mất 01 chiếc bông tai bằng vàng nên chị yêu cầu anh K và chị H bồi thường 01 chiếc răng sứ bằng tiền là 1.000.000đ, 01 chiếc bông tai bằng vàng bằng tiền là 1.000.000đ, ngoài ra chị không còn yêu cầu gì khác.

Theo lời trình bày của bị đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Vợ chồng chị buôn bán mặt hàng măng tại chợ Phường P, Tp C liền kề với quầy bán hàng của chị C. Vào khoảng 8 giờ ngày 24/7/2017, khi chồng chị là anh K mời khách mua hàng thì chị C nói " Đồ thứ chết đói hả?". Sau đó chị và chị C cự cãi qua lại với nhau, trong lúc nóng giận, chị đã dùng tay đánh vào mặt chị C làm chị C bị ngã, sau đó thì bị lực lượng Công an Phường P, Tp C mời làm việc. Nay chị chỉ đồng ý bồi thường tiền điều trị thương tích theo chi phí hợp lý do chị gây ra là 8.000.000đ.

Theo lời trình bày của bị đơn là anh Phạm Hoàng K trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:

Sự việc đánh nhau giữa chị C và vợ anh là chị H, anh không tham gia. Chị H có đánh chị C vài bạt tai. Nay với tư cách là chồng của chị H, anh đồng ý cùng với chị H bồi thường thương tích theo quy định nếu có.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã đảm bảo đúng thủ tục tố tụng theo quy định, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Chị H đánh chị C vào ngày 24/7/2017 là thực tế có xảy ra, vụ việc đã được Công an TP C giải quyết và không khởi tố vụ án nên chị C yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏa bị xâm phạm là có cơ sở. Tuy nhiên việc chị C yêu cầu bồi thường một khoản chưa phù hợp với thương tích do chị H gây ra và chưa phù hợp với quy định của pháp luật nên phải điều chỉnh lại.

Vì vậy, căn cứ vào Nghị quyết 03 năm 2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, căn cứ vào các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận một phần yêu cầu của chị C. Buộc chị H và anh K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị C tổng số tiền 4.680.000đ. Không chấp nhận phần yêu cầu chênh lệch của chị C là 8.600.000đ. Buộc chị H và anh K phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Hoàng K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Xét thấy, vào khoảng 8 giờ 30 phút, ngày 24/7/2017, tại chợ Phường P Tp C, trong lúc cự cãi với nhau, chị Nguyễn Thanh H đã xô đẩy chị Từ Thị Kim C làm cho chị C ngã xuống nền xi măng rồi dùng tay đánh nhiều cái vào mặt và đầu của chị C, làm chị C bị gãy 01 cây răng cửa hàm trên (răng giả), bị bầm ở vùng mặt và đầu là có thật, Công an Thành phố C, tỉnh Cà Mau đã ra quyết định không khởi tố vụ án số 199, ngày 22/9/2017 nên chị C khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có cơ sở.

Chị C yêu cầu chị H và anh K bồi thường thiệt hại về sức khỏe tất cả các khoản là 13.800.000đ, chị H chỉ đồng ý bồi thường tiền điều trị thương tích chi phí hợp lý do chị gây ra là 8.000.000đ, trong khi anh K lại đồng ý cùng với chị H bồi thường thương tích theo quy định nếu có. Mặt khác, chị C không đi giám định tỷ lệ thương tật khi bị gây thương tích, không cung cấp hồ sơ bệnh án cũng như sổ khám bệnh, còn các hóa đơn, biên lai thu tiền mà chị C cung cấp khi điều trị tại bệnh viện M lại có nội dung thể hiện nhiều bệnh lý khác nhau, không phải là biên lai, hóa đơn, chi phí cứu chữa, điều trị thương tích do chị H gây ra, vì vậy, Hội đồng xét xử phải điều chỉnh lại những khoản bồi thường thiệt hại phù hợp với thương tích do chị Hảo gây ra theo quy định tại mục 1 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, cụ thể như sau:

- Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khoẻ cho vết thương bị đánh theo chứng từ, hóa đơn biên nhận tổng cộng là 2.700.000đ, trong đó bao gồm: Ba biên lai thu tiền ngày 25/7/2017 là 1.200.000đ, biên lai thu tiền ngày 26/7/2017 là 200.000đ, hai phiếu tạm thu viện phí của bệnh viện Cà Mau cùng ngày 24/7/2017 là 1.300.000đ .

Tiền xe cho người bệnh và một người nuôi bệnh chuyến đi và về là: 195.000đ/chuyến/người x 02 chuyến/người x 02 người = 780.000đ.

- Tiền mất thu nhập thực tế của người bệnh trong 03 ngày khám và nằm viện là: 200.000đ/ngày x 03 ngày = 600.000đ.

- Tiền mất thu nhập thực tế của người nuôi bệnh trong 03 ngày là : 03 ngày x 200.000đ/ngày = 600.000đ.

- Tiền tổn thất tinh thần của chị C là: 1.300.000đ/tháng x 01 tháng = 1.300.000đ.

Như vậy tổng cộng các khoản chi phí, thiệt hại được chấp nhận là 5.980.000đ. Nguyên đơn không được chấp nhận khoản tiền chênh lệch là 7.820.000đ.

[4] Về trách nhiệm phải chịu thiệt hại xảy ra, xét thấy, trong sự việc xảy ra, ngoài chị H thì chị C cũng có phần lỗi trong việc dẫn đến bị thiệt hại nên chị C cũng phải chịu trách nhiệm theo phần đối với thiệt hại đã xảy ra, vì vậy trách nhiệm đối với thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm được phân chia theo phần như sau: chị H phải chịu 09 phần thiệt hại đã xảy ra bằng tiền là 5.382.000đ, chị C phải chịu 01 phần thiệt hại đã xảy ra bằng tiền là 598.000đ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xét thấy, chị H là người gây ra thiệt hại về sức khỏe cho chị C nhưng chị H và anh K tự nguyện cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho chị C, việc tự nguyện này là có lợi cho chị C và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận. Như vậy, chị H và anh K phải có trách nhiệm bồi thường cho chị C số tiền là 4.680.000đ.

Đối với yêu cầu chị H và anh K bồi thường 01 cây răng sứ bị gãy trị giá là 1.000.000đ và 01 chiếc bông tai bằng vàng trị giá 1.000.000đ do bị mất, xét thấy, đây là yêu cầu khởi kiện được bổ sung tại phiên tòa, vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên không đề cập xem xét theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Chị H và anh K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, chị C được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền không được chấp nhận theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 26, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 11, 27 Pháp lệnh án phí và lệ phí Toà án; các Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự;

1/ Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Từ Thị Kim C.

Buộc chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Hoàng K phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Từ Thị Kim C tổng cộng số tiền là 5.382.000đ (Năm triệu ba trăm tám mươi hai ngàn đồng chẵn).

Kể từ ngày chị C có đơn yêu cầu thi hành án, chị H và anh K phải thanh toán xong các khoản tiền nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Từ Thị Kim C số tiền chênh lệch là 7.820.000đ.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: chị H và anh K phải nộp 300.000đ (chưa nộp). Chị C được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền không được chấp nhận.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị H và anh K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Lê Thị Kim Oanh